

Số: 402 /QĐ-THPCT

Gò Vấp, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của trường Tiểu học Phan Chu Trinh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN CHU TRINH

Căn cứ vào Quyết định thành lập trường Tiểu học Phan Chu Trinh số 642/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 1997 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp;

Căn cứ Quyết định 219/QĐ-THPCT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của trường Tiểu học Phan Chu Trinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường của trường Tiểu học Phan Chu Trinh;

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1115/GDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Trường Tiểu học Phan Chu Trinh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ Văn phòng, tổ Chuyên môn, tổ chức đoàn thể thuộc Trường Tiểu học Phan Chu Trinh có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thanh Hoa



KẾ HOẠCH

Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của trường Tiểu học Phan Chu Trinh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

*(Kèm theo Quyết định số 402/QĐ-THPCT, ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Phan Chu Trinh)*

Trường Tiểu học Phan Chu Trinh ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Kế hoạch Chuyển đổi số), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Sự phát triển công nghệ là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

2. Mục tiêu đến năm 2025:

2.1. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

- Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tiếp cận có hiệu quả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các hoạt động dạy - học trực tuyến:

+ Đảm bảo đủ số lượng về phòng máy, máy tính và cấu hình đạt chuẩn theo đề án 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021.

+ Đảm bảo có đường truyền tốc độ cao, đáp ứng toàn bộ máy tính có thể truy cập Internet trong cùng một thời điểm. Các phòng chức năng đảm bảo trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet và các trang thiết bị thu phát tín hiệu cần thiết.

- Có ít nhất 01 phòng học tương tác thông minh.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi CBQL-GV-NV và học sinh:

a) Về môi trường giáo dục trực tuyến:

- Hình thành một nền tảng tổ chức, quản lý hoạt động dạy và học trực tuyến là sản phẩm trong nước, được trên 80% học sinh sử dụng.

- Hình thành kho học liệu, nền tảng quản lý và chia sẻ học liệu trực tuyến

đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho 100% nội dung chương trình giáo dục phổ thông. Nền tảng quản lý đáp ứng nhu cầu truy cập mọi lúc, mọi nơi của học sinh và có thể cung cấp mở rộng các nội dung phát triển kỹ năng, năng lực cho học sinh.

- Xây dựng, hoàn thiện thư viện số dùng chung cho toàn trường.
- Hình thành một nền tảng khảo sát trực tuyến đáp ứng 80% nhu cầu tổ chức các đợt khảo sát tại cơ sở.
- Hình thành một nền tảng dạy học trực tuyến phục vụ các hoạt động học tập suốt đời của nhà trường.

b) Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến:

- 100% CBQL-GV được tham gia các khóa tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.
- Tối thiểu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 25%.
- Trong số người học lấy văn bằng thứ hai của đơn vị, có ít nhất 50% theo học hình thức trực tuyến (với thời lượng trực tuyến chiếm hơn 50%).

2.3. Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của cơ quan quản lý và nhà trường:

a) Về quản trị nhà trường

Áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu dùng chung và công nghệ số, trong đó:

- 100% CBQL-GV-NV và học sinh được quản lý bằng hồ sơ số với định danh duy nhất và thống nhất toàn quốc (mã số định danh theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022).
- 100% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

b) Về quản lý giáo dục

Hệ thống thông tin quản lý toàn trường được thiết lập và vận hành hiệu quả, trong đó:

- Cơ sở dữ liệu toàn trường được hoàn thiện đảm bảo tiêu chí “sống, sạch, đủ, đúng”, đảm bảo cung cấp thông tin quản lý một cách thống nhất, đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu Thành phố và quốc gia.
- Nhà trường được vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 100% hồ sơ công việc được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).
- Nhà trường xây dựng lộ trình sử dụng hồ sơ điện tử giáo dục đáp ứng theo

chuẩn kết nối và chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% CBQL-GV của nhà trường sử dụng chữ ký số trong các hoạt động quản lý và dạy học.

c) Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (hoặc mức độ 3 nếu không phát sinh thanh toán).

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Tỷ lệ người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của nhà trường đạt trung bình 80%.

- Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến của nhà trường đạt trung bình 80%.

- Triển khai sử dụng bản đồ Hệ thống Thông tin địa lý giáo dục (GIS) kết hợp với hệ thống Tuyển sinh đầu cấp hỗ trợ người học, phụ huynh chọn trường khi xét tuyển phù hợp với khoảng cách địa lý.

3. Mục tiêu đến năm 2030:

Đưa tất cả thành tố của hệ thống giáo dục vào môi trường số, trong đó:

- Hoàn thiện một nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp kho học liệu số hỗ trợ 100% giáo viên và học sinh tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến; đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông.

- 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 gồm:

a) Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2022.

c) Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng

dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021 – 2025.

e) Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 – 2030”.

g) Công văn số 1115/GDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023.

2. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học và đổi mới phương pháp dạy – học.

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy – học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, giáo viên và học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở.

c) Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số dùng chung của ngành và nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường tổ chức đánh giá trường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

e) Triển khai thực hiện hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, góp phần chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên.

3. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị, kết nối liên thông với trực liên thông dữ liệu của ngành.

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử áp dụng chứng thư số; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin

giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

4. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.

a) Phải đảm bảo dữ liệu của CBQPL-GV-NV và học sinh được cập nhật liên tục, đầy đủ; dữ liệu phải đáp ứng được các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác quản lý, điều hành, báo cáo...

b) Việc xây dựng CSDL về giáo dục phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT; Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT; Quyết định số 645/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2022 về ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống CSDL giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục

- Dịch vụ trực tuyến về tuyển sinh học sinh lớp Một.

- Dịch vụ trực tuyến về chuyên trường học sinh các khối lớp 2-3-4-5.

6. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

- Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành.

a) Phân công lãnh đạo phụ trách, viên chức CNTT hoặc viên chức kiêm nhiệm nhiệm vụ CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

b) Tổ chức tham gia các buổi tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

c) Tổ chức tham gia tập huấn nâng cao năng lực số cho CBQL-GV-NV và học sinh. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 của trường Tiểu học Phan Chu Trinh: xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển

khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục.

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Inetnet không dây trong nhà trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy – học; từng bước hình thành phòng thiết kết học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể CBQL-GV-NV và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống sơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho CBQL-GV về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê; công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, sau khi kết thúc Học kì I, gửi về Phòng GD&ĐT trước 12/1/2023

- Đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, gửi về Phòng GD&ĐT trước 05/6/2023.

Trên đây là kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 của trường Tiểu học Phan Chu Trinh. Đề nghị các bộ phận, đoàn thể, CB-GV-NV nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hoa